

Bản án số: **26/2023/HNGĐ-ST**
Ngày 21-4-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Tuyền.

Ông Lương Tấn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Võ Duy T, sinh năm 1988. Có mặt

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1991. Vắng mặt không có lý do.

Cùng nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Trần Võ Duy T và bà Trần Thị Mỹ L tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2011 tại UBND xã P, huyện Tây Hòa. Theo ông T trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn gay gắt. Nguyên nhân vì bà L không chung thủy có quan hệ tình cảm với người khác. Ông T đã cắt đứt quan hệ vợ chồng, không còn chung sống với bà L từ năm 2020 đến nay, hiện ông T không còn tình cảm, không thể chung sống có hạnh phúc được nữa nên yêu cầu giải quyết ly hôn bà L. Về con chung, vợ chồng có một người con chung tên là Trần Tuyết N – sinh ngày 25/10/2011. Sau khi ly hôn, ông T yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu bà L cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bà Trần Thị Mỹ L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Võ Duy T nộp đơn khởi kiện ngày 25/10/2022, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn bà Trần Thị Mỹ L có nơi cư trú tại xã P, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Tại thời điểm đăng ký kết hôn, ông Trần Võ Duy T và bà Trần Thị Mỹ L có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của ông T: Ông T trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do bà L không chung thủy. Ông T và bà L không còn chung sống với nhau từ năm 2020 đến nay, có cung cấp giấy xác nhận của Ban nhân dân thôn đúng sự thật. Từ những căn cứ trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông T và bà L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn là có cơ sở, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện, ông Trần Võ Duy T được ly hôn bà Trần Thị Mỹ L.

[3] Về nuôi con chung: Ông T và bà L có một người con chung tên là Trần Tuyết N – sinh ngày 25/10/2011. Xét quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà L nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có cơ sở để xem xét điều kiện nuôi con của bà L; mặt khác, cháu N đang sống cùng ông T và có đơn trình bày nguyện vọng được ở với ba. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển tốt nhất về mọi mặt cho con, Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông T, giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Ông T không yêu cầu về cấp dưỡng cho con.

[4] Các bên đương sự không ai có yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Võ Duy T.

Về hôn nhân: Ông Trần Võ Duy T được ly hôn bà Trần Thị Mỹ L.

Về nuôi con chung: Sau khi ly hôn, giao con chung tên là Trần Tuyết N – sinh ngày 25/10/2011 cho ông Trần Võ Duy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu về cấp dưỡng cho con.

Bà Trần Thị Mỹ L được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Ông Trần Võ Duy T phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005869 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND P (ĐKKH số 29/2011);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Vinh